

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v xác định cha cho con theo quy định của pháp luật
về hôn nhân và gia đình**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:*** Ông Lê Quang Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi,
Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự
thụ lý số: 758/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “Xác định
cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định
mở phiên họp số: 56/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, gồm những
người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Số 15, Đường 619, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có
mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị T, sinh năm: 1975 (có đơn xin vắng mặt).
- Cháu Lê Mỹ H, sinh ngày 03/6/2012 (có mặt)..

Cùng địa chỉ: Số 15, Đường 619, ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí
Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 21/4/2022, người yêu cầu ông Đỗ Văn N trình bày:

Tôi và bà Lê Thị T, sinh năm 1975, chung sống với nhau như vợ chồng,
không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống tôi và bà T có 01 con chung
tên Lê Mỹ H, sinh ngày 03/6/2012. Hiện con chung đang sống với tôi và bà T tại
địa chỉ số 619, ấp M, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do tôi và bà T không đăng ký kết hôn nên khi làm giấy khai sinh cho cháu
Lê Mỹ H lấy họ mẹ là họ “Lê”, không có họ tên cha ruột, chỉ có họ tên mẹ ruột là

bà Lê Thị T đứng tên trong giấy khai sinh làm tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Q đăng ký ngày 30/7/2012.

Tôi và cháu Lê Mỹ H đã giám định AND tại Viện Sinh học phân tử LOCI và có kết quả giám định AND giữa tôi và cháu Lê Mỹ H có quan hệ huyết thống cha – con, với tần suất 99.9999547%. Nên tôi yêu cầu Tòa án xác định cháu Lê Mỹ H là con ruột của tôi để bổ sung tên cha ruột vào giấy khai sinh của con.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T trình bày: Tôi thống nhất với lời trình bày của ông Đỗ Văn N. Tôi muốn Tòa án xác định cháu Lê Mỹ H, sinh ngày 03/6/2012 là con ruột ông Đỗ Văn N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Lê Mỹ H trình bày: Cháu thống nhất với lời trình bày của ông Đỗ Văn N. Cháu đồng ý yêu cầu Tòa án xác định ông N là cha ruột (cha sinh học) của cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48, 366, 377 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với yêu cầu xác định cha cho con của ông Đỗ Văn N đối với trẻ Lê Mỹ H, qua kết quả xét nghiệm AND xác định ông N là cha sinh học của trẻ Hạnh, xác suất 99,99% nên đề nghị áp dụng Điều 369, Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 39 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 88, Điều 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Xét Đơn yêu cầu xác định cha cho con của ông Đỗ Văn N, đây là “Yêu cầu xác định cha cho con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị T có đơn xin vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 1 Điều 227 và Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quyền yêu cầu xác định cha, mẹ cho con:

Xét yêu cầu của ông Đỗ Văn N là cha có quyền nhận con theo quy định tại Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại Bản tự khai ngày 09/6/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc dân sự là bà Lê Thị T trình bày thống nhất vào thời điểm năm 2011 đến năm 2012, ông N với bà T chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn, kết quả là hai người đã có với nhau con chung là trẻ Lê Mỹ H.

Căn cứ vào Bảng kết quả xét nghiệm huyết thống ngày 03/12/2018 của Viện Sinh học phân tử LOCI kết luận: Hội đồng khoa học của Viện sinh học phân tử LOCI kết luận người có mẫu AND ký hiệu Đỗ Văn N và người có mẫu ADN ký hiệu Lê Mỹ H có quan hệ huyết thống Cha – con, với tần suất 99,9999547%. Vì vậy, Tòa án có đủ cơ sở xác định ông Đỗ Văn N là cha ruột của cháu Lê Mỹ H.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm ông N phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 25, Điều 39 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 88, Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 10 Điều 4, Điều 6 của Luật hộ tịch;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đỗ Văn N.

Xác định ông Đỗ Văn N, sinh năm: 1971. Địa chỉ thường trú: Số 15, Đường 619, ấp M, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ (cha sinh học) của cháu Lê Mỹ H, sinh ngày 03/6/2012; cùng địa chỉ thường trú với ông N.

Ông Đỗ Văn N có quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch, thay đổi hộ tịch theo quy định của Luật hộ tịch.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Đỗ Văn N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0044557 ngày 12/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Ông N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THA dân sự huyện Củ Chi;
- UBND xã P;
- UBND xã P, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Hồng Ngọc